



VIMCERTS 045

CÔNG TY TNHH BÁCH VIỆT ĐỒNG NAI

VP&PTN: Số 27, Tổ 6, Khu phố 6, P. Tam Hiệp, Tp. Biên Hòa, ĐN.

Điện thoại: (0251).8822.789

Email: bachvietdongnai2021@gmail.com



VILAS 521

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 0451-25-KT

Đồng Nai, ngày 10 tháng 06 năm 2025

1. Đơn vị yêu cầu : CÔNG TY CỔ PHẦN THUẬN HẢI ENERGY
2. Địa điểm lấy mẫu : CÔNG TY TNHH HYOSUNG ĐỒNG NAI (1)
3. Địa chỉ : Đường N3, KCN Nhơn Trạch 5, Thị trấn Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai
4. Ngày lấy mẫu : 22/05/2025, trời nắng
5. Loại mẫu : Khí thải tại nguồn
6. Thời gian thử nghiệm : 23/05/2025 - 30/05/2025
7. Kết quả thử nghiệm :

Bảng 1: Ống thoát khí thải số 04 sau hệ thống xử lý khí thải lò hơi số 04, 05 (220525-04 (01-KT))

STT	CHỈ TIÊU	PHƯƠNG PHÁP	ĐƠN VỊ	KẾT QUẢ	QCVN 19:2009 /BTNMT,cột B (Kv=0,8, Kp=0,8)
1.	Lưu lượng ⁽¹⁾	US EPA Method 02	m ³ /h	41.326	-
2.	Bụi tổng ⁽¹⁾	US EPA Method 05	mg/Nm ³	81,3	128
3.	CO ⁽¹⁾	HDCV-QTKT-01	mg/Nm ³	74	640
4.	NO _x ⁽¹⁾	HDCV-QTKT-01	mg/Nm ³	113	544
5.	SO ₂ ⁽¹⁾	HDCV-QTKT-01	mg/Nm ³	37	320

Ghi chú: Kết quả thử nghiệm và đo đạc có giá trị trên mẫu thử và tại thời điểm đo

(1): Chỉ tiêu VIMCERTS công nhận

ĐẠI DIỆN
PHÒNG THỬ NGHIỆM

CAO VŨ NGỌC TRAI

PHÓ GIÁM ĐỐC



VÕ LÊ DUY KHÁNH



VIMCERTS 045

CÔNG TY TNHH BÁCH VIỆT ĐỒNG NAI

VP&PTN: Số 27, Tổ 6, Khu phố 6, P. Tam Hiệp, Tp. Biên Hòa, DN.

Điện thoại: (0251).8822.789

Email: bachvietdongnai2021@gmail.com



VILAS 521

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số : 0450-25-KT

Đồng Nai, ngày 10 tháng 06 năm 2025

1. Đơn vị yêu cầu : CÔNG TY CỔ PHẦN THUẬN HẢI ENERGY
2. Địa điểm lấy mẫu : CÔNG TY TNHH HYOSUNG ĐỒNG NAI
3. Địa chỉ : Đường N3, KCN Nhơn Trạch 5, Thị Trấn Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai
4. Ngày lấy mẫu : 22/05/2025, trời nắng
5. Loại mẫu : Khí thải tại nguồn
6. Thời gian thử nghiệm : 23/05/2025-30/05/2025
7. Kết quả thử nghiệm :

Bảng 1: Ống thoát khí thải số 03 sau hệ thống xử lý khí thải lò hơi số 01, 02, 03 (250525-03 (01-KT))

STT	CHỈ TIÊU	PHƯƠNG PHÁP	ĐƠN VỊ	KẾT QUẢ	QCVN 19:2009 /BTNMT, cột B (Kv=0,8, Kp=0,8)
1.	Lưu lượng ⁽¹⁾	US EPA Method 02	m ³ /h	54.369	-
2.	Bụi tổng ⁽¹⁾	US EPA Method 05	mg/Nm ³	83,1	128
3.	CO ⁽¹⁾	HDCV-QTKT-01	mg/Nm ³	146	640
4.	NO _x ⁽¹⁾	HDCV-QTKT-01	mg/Nm ³	83	544
5.	SO ₂ ⁽¹⁾	HDCV-QTKT-01	mg/Nm ³	5	320

Ghi chú: Kết quả thử nghiệm và đo đạc có giá trị trên mẫu thử và tại thời điểm đo

(1): Chỉ tiêu VIMCERTS công nhận

ĐẠI DIỆN
PHÒNG THỬ NGHIỆM

CAO VŨ NGỌC TRAI

PHÓ GIÁM ĐỐC



VÕ LÊ DUY KHÁNH